

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày 16-4-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Hiệt và ông Hà Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lường Văn T, sinh năm 1991, tại xã Y, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản Đ, xã Y, tỉnh Sơn La; Số CCCD 014091004829; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T và bà Lò Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2026 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lường Văn T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Sơn La (Thời hạn quản lý từ ngày 24/6/2025 đến 24/6/2026).

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/01/2026, với ý định mua ma túy để sử dụng. T đi đến hiệu thuốc tân dược của chị Minh tại Bản Đ, xã Y, tỉnh Sơn La mua 02 bơm kim tiêm loại 3 ml với giá 3.000 đồng rồi đi về. Khoảng 10 giờ T một mình đi bộ từ

nhà tại Bản Đ, xã Yên Châu đến khu giáp ranh biên giới nước Việt Nam – CHDCND Lào thuộc địa phận xã Yên Sơn, tỉnh Sơn La. Tại đây, T gặp một người nam giới không quen biết, qua nói chuyện T biết người đàn ông trên có ma túy nên hỏi và mua được của người đàn ông trên 01 túi nilon bên trong có Heroine và 01 viên Hồng phiến với giá 100.000đ. Mua được ma túy, T cất giấu gói ma túy nói trên vào túi quần phải phía trước rồi đi bộ quay về. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận Bản Đ, xã Yên Châu T đi vào bụi mía dọc đường rồi lấy kim tiêm và chai nước lọc, ma túy là Heroine, Methamphetamine ra sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch tay trái. Sử dụng ma túy xong T nghỉ tại chỗ 15 phút rồi đi bộ về nhà, khi đi qua suối T ném chai nước, 02 bơm kim tiêm, gói nilon xuống suối rồi đi bộ về nhà. Ngày 08/01/2026, Công an xã Yên Châu phối hợp với Trạm y tế xã Y tiến hành xét nghiệm ma túy định kỳ bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu nhanh bằng que thử Drug Test, kết quả dương tính với chất ma túy loại “MET” và “MOP”.

Ngày 08/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lường Văn T và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 138/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định: Thành phần chất ma túy trong nước tiểu là loại ma túy gì?

Tại bản Kết luận giám định số 241 ngày 13/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định có chất ma túy; Loại chất Amphetamine, Methamphetamine, Morphine”*.

Đối với 01 chai nước loại 500ml màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng loại 3ml, 01 vỏ bơm kim tiêm đã xé rách, 01 bơm kim tiêm loại 3ml nguyên vỏ Lường Văn T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07/01/2026. Ngày 09 tháng 01 năm 2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã thực hiện truy tìm vật chứng nhưng không tìm được các vật chứng nêu trên.

Ngày 27/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến vụ án, lời khai của bị can và các tài liệu điều tra đã thu thập được.

Do có hành vi nêu trên tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV4 ngày 23 tháng 3 năm 2026 Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Lường Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mặc dù bản thân đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng vẫn cố ý đi tìm mua ma túy mang về sử dụng trái phép. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 28 tháng đến 32 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2026 là ngày bắt tạm giữ đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 que thử chất ma túy trong nước tiểu đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm là cho bị cáo Lường Văn T.

Ý kiến của bị cáo Lường Văn T tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T: Mặc dù bản thân đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Y (Thời hạn quản lý từ ngày 24/6/2025 đến 24/6/2026), tuy nhiên vào ngày 07/01/2026 bị cáo vẫn thực hiện hành vi đi mua Heroine và 01 viên Methamphetamine về sử dụng trái phép, đến ngày 08/01/2026 bị cáo bị tổ công tác Công an xã Y, tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã Y tiến hành xét nghiệm ma túy định kỳ, bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu nhanh bằng que thử Drug Test, kết quả bị cáo dương tính với chất ma túy loại “MET” và “MOP”, tổ công tác đã lập Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, do tổ công tác Công an tỉnh Sơn La lập ngày 08/01/2026 tại xã Y, tỉnh Sơn La; Biên bản làm việc xét nghiệm ma túy trong cơ thể lập ngày 08/01/2026 tại Công an xã Y, tỉnh Sơn La; Kết luận giám định số: 241/KL-KTHS ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 27/01/2026 tại Bản Đ, xã Y, tỉnh Sơn La ...

Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Đức Mạnh, sinh năm 1994, trú tại tiểu khu 1, xã Y, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Lương Văn T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn T đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lương Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi bản thân đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[5] Về tính chất, mức độ phạm tội và loại hình phạt áp dụng:

Bị cáo Lương Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bản thân đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, nhận thức được hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo, như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 que test chất ma túy trong nước tiểu nhãn hiệu Drug Test đã qua sử dụng, HĐXX xét thấy đây là những loại vật chứng vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán Heroine và Methamphetamine cho Lương Văn T sử dụng, T không biết tên, địa chỉ, việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án, nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2026 (Ngày bắt tạm giữ bị cáo).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 que test chất ma túy trong nước tiểu nhãn hiệu Drug Test, đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 55/BB-PTHADS, ngày 24/3/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/4/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải